

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**

Căn cứ Quy định số 554-QĐ/TU ngày 31-3-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ; Công văn số 855-CV/BTCTU ngày 19-10-2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc hướng dẫn thực hiện công tác quy hoạch cán bộ.

Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyên tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý của Sở.

Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, uy tín, có triển vọng phát triển.

##### **2. Yêu cầu**

Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch (nhiệm kỳ 2021 – 2026, nhiệm kỳ 2026 – 2031); bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

Coi trọng chất lượng, không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; phân đầu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch.

## II. NỘI DUNG

### 1. Chức danh, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực quy hoạch

1.1. Chức danh quy hoạch: Giám đốc sở; Phó Giám đốc sở.

1.2. Đối tượng giới thiệu quy hoạch: Công chức, viên chức thuộc Sở Xây dựng thuộc đối tượng 1 và đối tượng 2 cụ thể theo Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này.

1.3. Nhiệm kỳ quy hoạch, hiệu lực quy hoạch:

- Quy hoạch cho một nhiệm kỳ và định hướng cho nhiệm kỳ kế tiếp.
- Quy hoạch cán bộ có hiệu lực từ ngày Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

### 2. Phương pháp quy hoạch

Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai nhiệm kỳ hiện tại của đại hội đảng bộ các cấp (*nhiệm kỳ 2026 – 2031*). Hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch từ 1 đến 2 lần cho cả quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp (*nhiệm kỳ 2021 – 2026; nhiệm kỳ 2026 – 2031*).

### 3. Tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi

3.1. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm, vị trí việc làm.

- Về trình độ lý luận chính trị:

+ Cán bộ quy hoạch các chức danh Giám đốc sở, Phó Giám đốc sở: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa bảo đảm tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

+ Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

3.2. Về độ tuổi:

Cán bộ được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng).

Khi rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, cán bộ đưa vào quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

3.3. Thời điểm, phương pháp tính tuổi quy hoạch:

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch:

+ Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp (*nhiệm kỳ 2026 – 2031*): Là thời điểm bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cụ thể là tháng 5/2026.

+ Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch (*nhiệm kỳ 2021 – 2026*): Là thời điểm Ban Tổ chức Tỉnh ủy nhận được Tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định.

- Phương pháp tính tuổi quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại điểm 3.2 khoản 3 Điều 8 Quy định số 554-QĐ/TU.

- Xác định tuổi quy hoạch:

+ Đối tượng 1: Nam sinh từ tháng 5/1969 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây.

+ Đối tượng 2: Nam sinh từ tháng 5/1974 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 5/1976 trở lại đây.

#### 4. Số lượng và cơ cấu

- Số lượng của chức danh quy hoạch: Mỗi chức danh quy hoạch không quá 03 (ba) cán bộ và 01 (một) cán bộ quy hoạch không quá 03 (ba) chức danh ở cùng cấp.

- Cơ cấu quy hoạch: Phần đầu có cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

#### 5. Quy trình và hồ sơ nhân sự quy hoạch

5.1. Quy trình quy hoạch:

- (1) Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp (*nhiệm kỳ 2026 – 2031*) từ nguồn nhân sự tại chỗ; (2) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm (*nhiệm kỳ 2021 – 2026*) từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nguồn nhân sự ở nơi khác.

- Thực hiện theo Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này.

5.2. Hồ sơ nhân sự: Thực hiện theo Phụ lục III kèm theo Kế hoạch này.

#### 6. Thời gian thực hiện

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác quy hoạch; chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp (*nhiệm kỳ 2026 – 2031*); rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm (*nhiệm kỳ 2021 – 2016*). **Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 04/11/2022.**

- Tổ chức các cuộc hội nghị theo quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ; quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm. **Thời gian thực hiện: Ngày 07/11/2022.**

- Lập thủ tục, hồ sơ cán bộ theo quy định trình Ban Tổ chức Tỉnh ủy phê duyệt theo thẩm quyền. **Thời gian thực hiện: Chậm nhất ngày 10/11/2022.**

#### 7. Công khai và quản lý quy hoạch

7.1. Công khai quy hoạch:



Danh sách cán bộ được phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong tập thể lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị và cá nhân có liên quan được biết.

#### 7.2. Quản lý và sử dụng quy hoạch:

- Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ, lãnh đạo Sở thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, phối hợp luân chuyển, tạo điều kiện để cán bộ phấn đấu, rèn luyện, thử thách, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt.

- Định kỳ hằng năm, tiến hành rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định; đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và chiều hướng phát triển đối với cán bộ trong quy hoạch.

#### 8. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch

Cán bộ quá tuổi quy hoạch, từ trần hoặc bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở căn cứ nội dung Kế hoạch này phối hợp thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2021 – 2026 và xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030 đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thuộc Sở Xây dựng đảm bảo đúng quy trình, tiến độ thời gian theo quy định.

2. Giao Chánh Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Giám đốc Sở thực hiện công tác xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thuộc Sở Xây dựng (*tổng hợp hồ sơ, danh sách nhân sự, tổ chức hội nghị...*); tổng hợp kết quả, trình Giám đốc sở báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền.

3. Căn cứ danh sách nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ được Ban Tổ chức Tỉnh ủy phê duyệt, Văn phòng Sở tham mưu phối hợp thực hiện công khai quy hoạch theo quy định; đồng thời, tham mưu cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu bổ nhiệm cán bộ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị phản ánh về Ban Giám đốc Sở (qua Chánh Văn phòng Sở) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy Sở (để b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, ntnam.

**GIÁM ĐỐC**



**Hà Văn Thanh Khương**





## Phụ lục I

**Đối tượng giới thiệu quy hoạch chức danh Giám đốc sở, Phó Giám đốc sở**  
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 2565 /KH-SXD ngày 02/11/2022  
của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang)

### 1. Quy hoạch chức danh Giám đốc sở

#### (1) Đối tượng 1: Phó Giám đốc sở.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

(2) **Đối tượng 2:** Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở hoặc tương đương và phải được quy hoạch vào Đối tượng 1.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

### 2. Quy hoạch chức danh Phó Giám đốc sở

(1) **Đối tượng 1:** Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

(2) **Đối tượng 2:** Phó Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở hoặc tương đương và phải được quy hoạch vào Đối tượng 1.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.



## Phụ lục II

Quy trình nhân sự quy hoạch chức danh Giám đốc sở, Phó Giám đốc sở  
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 2565 /KH-SXD ngày 02 /11/2022  
của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang)

### I. Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

**Bước 1:** Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ theo yêu cầu.

- Đánh giá cán bộ theo các tiêu chí sau: (1) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; (2) Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; (3) Uy tín: Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có); (4) Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

- Dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh Giám đốc sở, Phó Giám đốc sở.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo Sở (lần 1).

- Trên cơ sở báo cáo của Văn phòng, tập thể lãnh đạo Sở thảo luận, phân tích và thông qua danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo Sở.

**Bước 3:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo Sở; Trưởng, phó các phòng thuộc Sở; cấp ủy, trưởng các đoàn thể cơ quan; thủ trưởng đơn vị sự nghiệp.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo Sở mở rộng.

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo Sở; Ban thường vụ Đảng ủy; Trưởng, phó các phòng và tương đương thuộc Sở.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 5:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2).



- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo Sở tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho Giám đốc sở xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

## **II. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm**

### **1. Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

**Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo Sở (lần 1).

- Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 3:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo Sở mở rộng.

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo Sở (lần 2).

- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo Sở tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho Giám đốc sở xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

## **2. Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác**

**Bước 1:** Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch.

- Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà cơ quan hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác.

- Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo Sở (lần 1)

Thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

**Bước 3:** Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo Sở (lần 2)

Thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho Giám đốc sở xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

## **III. Một số lưu ý**

1. Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

2. Thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch tương tự như thành phần hội nghị ở các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp.

3. Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 đối với xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp và ở bước 4 đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm được công bố tại hội nghị tập thể lãnh đạo Sở.



Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại hội nghị tương ứng.





**Phụ lục III**  
**Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch chức danh Giám đốc sở, Phó Giám đốc sở**  
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 2565 /KH-SXD ngày 02 /11/2022  
của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang)

Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước.
  2. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6.
  3. Nhận xét, đánh giá của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
  4. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.
  5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
  6. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).
- \* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại khoản 2, 3, 4, 5 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

